

BÁO CÁO CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TẠI CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KHÓA IX
(Tháng 12 năm 2018)

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

BÁO CÁO TÓM TẮT
ƯỚC THỰC HIỆN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2018
VÀ DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2019

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2018

A. Dự toán được giao năm 2018:

Căn cứ Quyết định số 2465/QĐ-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính, Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố; Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 6383/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2017 về giao dự toán thu chi ngân sách năm 2018. Cụ thể như sau:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: **376.780 tỷ đồng**. Bao gồm Thu nội địa 256.210 tỷ đồng; thu từ dầu thô 12.570 tỷ đồng; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 108.000 tỷ đồng.
2. Tổng thu ngân sách địa phương: **81.981 tỷ đồng**. Trong đó thu điều tiết hưởng theo phân cấp 77.685 tỷ đồng.
3. Tổng chi ngân sách địa phương: **86.866 tỷ đồng**. Trong đó chi đầu tư phát triển 36.165 tỷ đồng; chi thường xuyên 36.500 tỷ đồng.
4. Bội chi ngân sách địa phương: **4.884 tỷ đồng**.

B. Đánh giá kết quả thu ngân sách năm 2018:

I. Tình hình thu ngân sách nhà nước (NSNN):

Ước thực hiện tổng thu NSNN trên địa bàn là **369.621 tỷ đồng**, đạt **98,10%** dự toán và **tăng 7,14%** so cùng kỳ. Cụ thể như sau:

1. Thu nội địa: ước **234.677 tỷ đồng**, đạt **91,6%** dự toán (256.210 tỷ đồng) và tăng **7,6%** so cùng kỳ. Thu nội địa (*trừ thu tiền sử dụng đất*): **220.177 tỷ đồng**, đạt **91,09%** dự toán (241.710 tỷ đồng) và tăng **12,11%** so với cùng kỳ. Trong đó:

a) Thu từ khu vực kinh tế: ước **147.875 tỷ đồng**, đạt **89,56%** dự toán (165.110 tỷ đồng) và tăng **15,02%** so cùng kỳ.

Bao gồm:

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương: ước **17.771 tỷ đồng**, đạt **96,58%** dự toán và tăng **12,95%** so cùng kỳ.

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương: ước **7.587 tỷ đồng**, đạt **99,83%** dự toán và tăng **18,68%** so cùng kỳ.

- Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: ước **63.452 tỷ đồng**, đạt **84,48%** dự toán và tăng **9,42%** so cùng kỳ.

- Thu từ khu vực công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh: ước **59.065 tỷ đồng**, đạt **92,29%** dự toán và tăng **21,91%** so cùng kỳ.

b) Thu từ hoạt động khác: ước **78.552 tỷ đồng**, đạt **96,86%** dự toán, tương đương so cùng kỳ (100,01%).

c) Thu cổ tức và Lợi nhuận được chia: ước **5.000 tỷ đồng**, đạt **71,43%** dự toán và giảm **37,06%** so với cùng kỳ.

d) Thu từ hoạt động XSKT: ước **3.250 tỷ đồng**, đạt **108,33%** so với dự toán và tăng **6,58%** so với cùng kỳ.

2. Thu từ đầu thô: ước **26.944 tỷ đồng**, đạt **214,35%** dự toán và tăng **59,76%** so với cùng kỳ.

3. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: Ước thực hiện thu từ hoạt động xuất nhập khẩu là **108.000 tỷ đồng**, đạt **100%** dự toán và giảm **0,96%** so cùng kỳ.

*** Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu NSNN cả năm 2018:**

Bối cảnh tình hình kinh tế trong và ngoài nước năm 2018 đã thuận lợi hơn so với các năm trước, song các khó khăn vẫn còn tiềm ẩn, ảnh hưởng tác động không nhỏ đến việc thực hiện các chính sách kinh tế vĩ mô của Trung ương và cân đối thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018 của Thành phố.

Ngay từ đầu năm, các cấp, các ngành của thành phố đã tập trung thực hiện nhiều giải pháp để đảm bảo thu đúng, thu đủ, kịp thời vào ngân sách; đồng thời chú trọng thực hiện các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, nuôi dưỡng nguồn thu. Thành phố luôn đồng hành cùng doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường thuận lợi nhất cho phát triển sản xuất, kinh doanh, đầu tư của doanh nghiệp thông qua các chương trình hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, xúc tiến thương mại, bình ổn thị trường thúc đẩy sản xuất kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp trong nước...

Mặc dù thành phố đã triển khai quyết liệt và đồng bộ các giải pháp nhưng kết quả thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước chỉ đạt **98,10%** dự toán được giao; thu phần nội địa đạt **91,6%** dự toán nhưng tăng 7,6% so cùng kỳ; đặc biệt, đối với số thu từ khu vực kinh tế¹, kết quả thu **tăng 15,02%** so cùng kỳ nhưng vẫn không đạt dự toán được giao (chỉ đạt **89,56%** dự toán). Nguyên nhân của thực trạng này là do Trung ương giao dự toán thu nội địa năm 2018 cho thành phố tăng đến **17,47%** so với thực hiện năm 2017; trong đó số giao dự toán năm 2018 đối với khu vực kinh tế **tăng quá cao** so với thực hiện năm 2017 (28,43%), vượt quá khả năng huy động nguồn thu trên địa bàn.

II. Thu ngân sách địa phương:

1. Tổng thu ngân sách địa phương ước thực hiện năm 2018² là **148.029 tỷ đồng**.

Nếu không tính thu chuyển nguồn (25.379 tỷ đồng), thu kết dư ngân sách (47.157 tỷ đồng) thì tổng thu ngân sách địa phương là **75.492 tỷ đồng**, đạt **92,39%** so dự toán và giảm **5,79%** so với cùng kỳ. Trong đó:

- Thu ngân sách Địa phương được hưởng theo phân cấp: **71.357 tỷ đồng**, đạt **91,86%** dự toán và giảm **2,27%** so cùng kỳ. Nếu trừ tiền sử dụng đất thì đạt **56.857 tỷ đồng**, bằng **89,99%** dự toán và tăng **2,96%** so với cùng kỳ.

- Thu bổ sung theo mục tiêu từ ngân sách trung ương: **4.135 tỷ đồng**.

2. Thu huy động từ phát hành trái phiếu chính quyền địa phương: **800 tỷ đồng**.

C. Kết quả thực hiện chi ngân sách năm 2018:

1. Ước thực hiện chi ngân sách địa phương cả năm 2018 là 70.735 tỷ đồng, đạt **81,43%** dự toán giao đầu năm và tăng **14,15%** so với cùng kỳ³. Nếu không tính kinh phí chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND (3.243 tỷ đồng) thì tổng chi là **67.493 tỷ đồng**, đạt **77,7%** dự toán giao đầu năm và **tăng 8,91%** so với cùng kỳ

a) *Chi đầu tư phát triển*: ước thực hiện **25.317 tỷ đồng**, đạt **70%** dự toán giao đầu năm (36.165 tỷ đồng), chiếm tỷ trọng **39,57%** trong tổng chi cân đối ngân sách thành phố. Nếu tính cả trả nợ gốc và lãi trong năm (phát sinh từ các khoản thành phố đã huy động cho đầu tư phát triển trong các năm trước) thì tổng chi đầu tư phát triển là **27.247 tỷ đồng**, chiếm tỷ trọng **42,05%** tổng chi cân đối ngân sách. Trong đó:

+ Ước chi đầu tư phát triển từ nguồn vốn tập trung của thành phố là **25.149 tỷ đồng**; đạt **80,40%** dự toán HĐND thành phố thông qua không tính vốn vay lại từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại (31.281 tỷ đồng).

¹Không bao gồm Lợi nhuận được chia và Lợi nhuận còn lại.

²Không tính số ghi thu ghi chi, thu chuyển nguồn, thu kết dư ngân sách

³Không tính chi chuyển nguồn.

+Ước thực hiện giải ngân vốn ODA vay lại là **168 tỷ đồng**, chỉ đạt **3,44%** so với dự toán được giao (4.884,6 tỷ đồng).

Nguyên nhân việc giải ngân vốn ODA vay lại đạt thấp chủ yếu là do tuyến Đường sắt Đô thị đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đang chờ Chính phủ trình Quốc hội phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư; Chương trình DPO đang chờ Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến về hồ sơ bổ sung chủ trương đầu tư; Dự án vệ sinh môi trường thành phố giai đoạn 2 đang chờ World Bank có ý kiến về kết quả gọi thầu xây lắp.

b) Chi thường xuyên: ước thực hiện **40.784 tỷ đồng**, đạt **111,74%** dự toán giao đầu năm và **tăng 21,09%** so với cùng kỳ. Nếu không tính kinh phí chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND (3.243 tỷ đồng) thì tổng chi thường xuyên là **37.541 tỷ đồng**, đạt **102,85%** dự toán giao đầu năm và **tăng 11,47%** so với cùng kỳ.

Trong đó:

- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề: ước thực hiện **11.529 tỷ đồng**, đạt **102,35%** so với dự toán, và **tăng 14,57%** so cùng kỳ chiếm tỷ trọng **30,7%** trong tổng chi thường xuyên.

- Chi khoa học và công nghệ: ước thực hiện **732 tỷ đồng**, đạt **100,30%** dự toán giao đầu năm và **tăng 43,13%** so với cùng kỳ, chiếm tỷ trọng **1,95%** trong tổng chi thường xuyên.

c) Chi trả nợ lãi do chính quyền địa phương vay: ước thực hiện **1.109 tỷ đồng**, đạt **82,51%** so với dự toán.

d) Chi từ số bổ sung có mục tiêu của ngân sách Trung ương để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và một số nhiệm vụ năm 2018 là **3.515 tỷ đồng**.

2. Chi trả nợ gốc: 821,291 tỷ đồng, đạt **90,4%** so với dự toán năm 2018.

*Nhìn chung, trong năm 2018, Thành phố đã đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách năm 2018 theo đúng tinh thần Nghị quyết số 27/NQ-HĐND và Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố. Việc phân bổ ngân sách được đảm bảo thực hiện theo định mức, tiêu chuẩn, đáp ứng nhu cầu chi thường xuyên, tập trung phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, sự nghiệp y tế, sự nghiệp môi trường, đảm bảo nguồn chi cải cách tiền lương theo lộ trình của Chính phủ, chăm lo cho công tác an sinh xã hội; kịp thời bổ sung các chế độ, chính sách theo quy định; giải quyết kịp thời các nhu cầu chi đột xuất do dịch bệnh, phòng, chống ngập úng, triều cường, đảm bảo nhiệm vụ an ninh, quốc phòng; đồng thời, dành vốn cho yêu cầu chi đầu tư phát triển, qua đó góp phần nuôi dưỡng nguồn thu và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

Phần thứ hai

DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2019 TRÌNH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÔNG QUA

I. Dự toán thu NSNN trên địa bàn năm 2019:

Tổng dự toán thu NSNN năm 2019 là 399.125 tỷ đồng, tăng 5,93% so dự toán năm 2018 và tăng 7,98% so ước thực hiện năm 2018. Bao gồm:

1. Thu nội địa: 272.325 tỷ đồng, tăng 6,29% so dự toán và tăng 16,04% so ước thực hiện năm 2018. Nếu không tính thu từ sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết thì thu nội địa dự toán năm 2019 là 259.000 tỷ đồng, tăng 8,50% so dự toán và tăng 19,40% so ước thực hiện năm 2018.

2. Thu từ dầu thô: 18.000 tỷ đồng, tăng 43,20% so với dự toán 2018 (12.570 tỷ đồng) và giảm 33,19% so ước thực hiện năm 2018.

3. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 108.800 tỷ đồng, bằng 100,74% so dự toán và ước thực hiện năm 2018.

II. Tỷ lệ % phân chia nguồn thu cho ngân sách địa phương: 18%

III. Dự toán thu ngân sách địa phương năm 2019:

Tổng dự toán thu ngân sách địa phương: 85.314 tỷ đồng tăng 4,06% so với dự toán năm 2018, trong đó:

- Thu ngân sách Địa phương được hưởng theo phân cấp: **74.251 tỷ đồng.**

- Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương: **3.492 tỷ đồng.**

IV. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2019:

1. Nguyên tắc phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2019:

Dự toán chi ngân sách năm 2019 được xây dựng trên tinh thần triệt để tiết kiệm theo chủ trương của Chính phủ và Bộ Tài chính; các nội dung chi tuân thủ theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách hiện hành. Dự toán cơ bản được xây dựng đảm bảo theo các quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị quyết 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội; bám sát mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố năm 2019 và giai đoạn 2016-2020; kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020; Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017 – 2020, tầm nhìn đến năm 2015”; đảm bảo thực hiện Bộ tiêu chí về nông thôn mới theo đặc thù vùng nông thôn thành phố giai đoạn 2016 – 2020. Trên cơ sở đó, Dự toán chi ngân sách năm 2019 được tiếp tục phân bổ theo thứ tự ưu tiên đã được Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định, cụ thể như sau:

- Đảm bảo chi hoạt động thường xuyên theo đúng chính sách, chế độ, định mức chi tiêu hiện hành; bảo đảm cân đối nguồn lực để thực hiện các chế độ, chính sách đã được cấp có thẩm quyền ban hành và đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục sắp xếp, cơ cấu lại nhiệm vụ chi phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách; rà soát lồng ghép các chế độ, chính sách, nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tránh chồng chéo, lãng phí.

- Dự toán chi thường xuyên bảo đảm triệt để tiết kiệm, gắn với việc thực hiện các Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kết luận số 17-KL/TW và Kế hoạch số 198-KH/TU về tình hình thực hiện biên chế, tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị.

- Bố trí chi trả nợ lãi các khoản vay đến hạn.

- Trích dự phòng ngân sách và nguồn bổ sung quỹ dự trữ tài chính phù hợp với tình hình thực tế của thành phố.

- Đảm bảo kinh phí thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về ban hành quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do thành phố quản lý.

- Số còn lại bố trí chi đầu tư phát triển (bao gồm nguồn vay để bù đắp bội chi ngân sách địa phương được Quốc Hội phê duyệt).

Trong trường hợp nguồn cân đối ngân sách cho chi đầu tư không đáp ứng được nhu cầu thực tế, Thành phố thực hiện các giải pháp huy động vốn từ nhiều nguồn theo quy định của pháp luật để bổ sung vốn chi đầu tư phát triển.

2. Nguyên tắc bố trí dự toán chi năm 2019:

2.1- Nguyên tắc chung bố trí kế hoạch vốn chi đầu tư phát triển:

Chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách Thành phố năm 2019 phải phục vụ mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 và giai đoạn 5 năm 2016 – 2020 của Thành phố; đảm bảo thực hiện theo lộ trình 7 chương trình đột phá đã được Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X thông qua; Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017 – 2020, tầm nhìn đến năm 2025; đảm bảo thực hiện Bộ tiêu chí về nông thôn mới theo đặc thù vùng nông thôn thành phố giai đoạn 2016 – 2020, phù hợp với Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 – 2020 và khả năng cân đối của ngân sách thành phố.

- Phải đảm bảo cân đối nhu cầu đầu tư với khả năng bố trí vốn ngân sách nhà nước của Thành phố và khả năng huy động các nguồn vốn khác, kể cả nguồn xã hội hóa để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội.

2.2- Nguyên tắc bố trí dự toán chi thường xuyên

Dự toán chi thường xuyên năm 2019 được xác định căn cứ vào các chế độ, chính sách, đơn giá hiện hành theo nguyên tắc chung như sau:

- Định mức khoán chi quản lý hành chính, định mức phân bổ chi sự nghiệp y tế, giáo dục **năm 2017 công phần tăng lương** do điều chỉnh mức lương

cơ sở từ 1.210.000 đồng lên 1.390.000 đồng⁴ và **giảm tỷ lệ các khoản đóng góp theo lương**⁵, các tiêu chí khác giữ nguyên như dự toán năm 2017.

- Dự toán chi thường xuyên được xây dựng trên cơ sở mức lương tối thiểu chung 1.390.000 đồng/tháng; trong đó, sử dụng nguồn cải cách tiền lương để đảm bảo nhu cầu chênh lệch tiền lương tăng từ 1.210.000 đồng lên 1.390.000 đồng (tính đủ 12 tháng) của đơn vị.

Dự toán được bố trí trên nguyên tắc đáp ứng đủ nguồn lực để đảm bảo an sinh xã hội, an ninh trật tự trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội; với tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ.

Bố trí dự toán chi thường xuyên theo từng lĩnh vực, bảo đảm đúng chính sách, chế độ, trong phạm vi dự toán chi ngân sách nhà nước, cập nhật đầy đủ các chế độ, chính sách hiện hành theo quy định của Trung ương và Thành phố. Chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ quan trọng, cấp thiết và khả năng triển khai trong năm 2019; chỉ ban hành chính sách mới khi cần đổi được nguồn; chủ động dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

Tiếp tục thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong sử dụng biên chế và chi phí quản lý hành chính cho các đơn vị hành chính và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

Đẩy mạnh giao tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập, giảm dần mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để có nguồn tăng chi đầu tư, chi hỗ trợ trực tiếp cho người có công với cách mạng, người nghèo và các đối tượng chính sách để được tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản thiết yếu, qua đó thực hiện tái cơ cấu một bước chi ngân sách nhà nước.

3. Phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2019:

Tổng dự toán chi ngân sách địa phương năm 2019 là **88.870 tỷ đồng**. Nếu không tính kinh phí chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 03 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố (7.236 tỷ đồng) thì tổng chi ngân sách địa phương là **81.634 tỷ đồng, giảm 6%** so với dự toán năm 2018.

Cụ thể như sau:

⁴ Theo quy định tại Nghị định số 47/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

⁵ Nghị định số 44/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ quy định mức đóng BHXH bắt buộc vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là 0,5%, như vậy từ 01/7/2017 giảm mức đóng BHXH bắt buộc vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp từ 1% xuống 0,5%. Do đó, các khoản đóng góp theo lương 22,5% (gồm 17% quỹ bảo hiểm xã hội, 0,5% quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, 3% quỹ bảo hiểm y tế, 2% kinh phí công đoàn. Riêng đối với các đơn vị hoạt động sự nghiệp cộng thêm 1% Bảo hiểm Thất nghiệp.)

3.1. Chi đầu tư phát triển: 31.617 tỷ đồng, giảm **12,58%** so dự toán năm 2018, chiếm tỷ trọng **40,46%** tổng chi cân đối ngân sách⁶.

- Chi đầu tư phát triển cân đối từ số thu ngân sách địa phương theo phân cấp là **28.061 tỷ đồng**; giảm **10,29%** so dự toán năm 2018.

- Bội chi ngân sách địa phương theo mức Quốc hội phê duyệt : **3.557 tỷ đồng** (nguồn Chính phủ vay về cho vay lại để thực hiện các chương trình dự án); giảm **27,19%** so dự toán năm 2018.

*Nếu tính cả trả nợ gốc và lãi trong năm thì tổng chi đầu tư phát triển là **34.729 tỷ đồng**, chiếm tỷ trọng **43,36%** tổng chi cân đối ngân sách⁷.*

3.2- Chi thường xuyên: 47.419 tỷ đồng, tăng **29,92%** so với dự toán năm 2018. Nếu không tính kinh phí chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND (7.236 tỷ đồng) thì chi thường xuyên là **40.183 tỷ đồng**, tăng **10,09%** so với dự toán năm 2018, chiếm tỷ trọng **51,42%** trong tổng chi cân đối ngân sách.

Trong đó:

- **Chi giáo dục – đào tạo và dạy nghề: 16.632 tỷ đồng**, tăng **47,65%** so dự toán năm 2018. Nếu không tính chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND (4.490 tỷ đồng) thì chi giáo dục – đào tạo và dạy nghề là **12.142 tỷ đồng**, tăng **7,79%** so với dự toán năm 2018, chiếm tỷ trọng **30,22%** trong tổng chi thường xuyên⁸.

- **Chi khoa học và công nghệ: 1.380 tỷ đồng**, tăng **89,02%** so dự toán năm 2018. Nếu không tính chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND (34 tỷ đồng) thì Chi khoa học và công nghệ là **1.346 tỷ đồng**, tăng **84,41%** so dự toán năm 2018, chiếm tỷ trọng **3,35%** trong tổng chi thường xuyên.

- **Chi bảo vệ môi trường: 4.519 tỷ đồng** (khối Thành phố: 2.598 tỷ đồng; khối quận – huyện: 1.921 tỷ đồng), tăng **23,65%** so dự toán năm 2018. Nếu không tính chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND (9 tỷ đồng) thì chi bảo vệ môi trường là **4.510 tỷ đồng**, tăng **23,4%** so với dự toán năm 2018, chiếm tỷ trọng **11,22%** trong tổng chi thường xuyên.

3.3- Chi trả nợ lãi do chính quyền địa phương vay: 1.175 tỷ đồng.

3.4- Bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 11,4 tỷ đồng.

3.5- Dự phòng ngân sách: 1.553,7 tỷ đồng (chiếm tỉ lệ khoảng **2%** trong tổng chi cân đối ngân sách).

⁶ Tổng chi cân đối ngân sách không tính chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND là 78.142 tỷ đồng.

⁷ Tổng chi cân đối ngân sách không tính chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND bao gồm trả nợ gốc là 80.079 tỷ đồng.

⁸ Không tính chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND

3.6- Chi tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương: 4.389 tỷ đồng, bao gồm khối thành phố là 3.602 tỷ đồng và khối quận huyện là 787 tỷ đồng.

Số trích tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2019 theo quy định của khối quận huyện là **787 tỷ đồng** (50% nguồn tăng ngân sách quận huyện) đã được sử dụng bố trí trong dự toán chi thường xuyên năm 2019 để chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND.

3.7- Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu của Trung ương: 3.492 tỷ đồng.

V. Cân đối ngân sách địa phương năm 2019:

Trên cơ sở dự toán thu, chi ngân sách Thành phố xây dựng nêu trên, ngân sách Thành phố năm 2019 bội chi là **3.556,6 tỷ đồng**.

Phần thứ ba

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NGÂN SÁCH NĂM 2019

1. Về quản lý và khai thác nguồn thu ngân sách:

1.1. Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và bồi dưỡng nguồn thu; đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật; đồng thời tích cực giải quyết các vướng mắc trong lĩnh vực thuế để tạo điều kiện giúp các cơ sở sản xuất kinh doanh đẩy mạnh hoạt động và thực hiện tốt nghĩa vụ thuế. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra thuế; tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên sâu theo từng ngành, từng lĩnh vực trọng điểm nhằm ngăn chặn các hành vi gian lận thuế. Tăng cường rà soát, xác định và phân loại các khoản nợ thuế, đối tượng nợ thuế để có kế hoạch cụ thể đôn đốc, thu nộp nợ thuế kịp thời và tiến hành các biện pháp cưỡng chế theo quy định. Theo dõi, giám sát chặt chẽ thường xuyên sự biến động của các khoản nợ thuế, đôn đốc, cưỡng chế nợ thuế theo đúng thủ tục, trình tự quy định. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về thuế, hải quan; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong thực hiện thủ tục hành chính.

1.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai các giải pháp thu hút nguồn vốn đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế để thúc đẩy mạnh mẽ các hình thức đầu tư ngoài NSNN nhằm tăng nguồn lực đầu tư toàn xã hội; kết hợp với nâng cao chất lượng quản lý đầu tư để giảm hệ số hiệu quả sử dụng vốn (ICOR).

1.3. Tiếp tục tham mưu, triển khai thực hiện các giải pháp về huy động vốn theo Luật Ngân sách nhà nước như phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, triển khai thủ tục tiếp nhận khoản vay Hỗ trợ Chính sách phát triển cho Ngân sách thành phố Hồ Chí Minh từ nguồn vốn của Ngân hàng Thế giới (Chương trình DPO).

1.4.Tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại gắn với trốn lậu thuế; phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại và đầu tư, các hoạt động liên kết với các tổ chức xúc tiến trong và ngoài nước để kịp thời cập nhật thông tin, nắm bắt nhu cầu doanh nghiệp, nâng cao chất lượng hoạt động xúc tiến và đầu tư. Tiếp tục tận dụng lợi thế của nền kinh tế trong khối ASEAN, thị trường có kim ngạch xuất khẩu cao; đồng thời mở rộng thị trường có tiềm năng khác ...

1.5.Tiếp tục khẩn trương xây dựng kịp thời các đề án, cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố; tập trung nguồn lực để triển khai thực hiện thành công Nghị quyết số 54/2017/HQ14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh giúp thành phố phát triển nhanh và bền vững; tiếp tục tập trung triển khai thực hiện tốt các giải pháp để phấn đấu hoàn thành các mục tiêu của 7 Chương trình đột phá của Thành phố.

2. Về tăng cường kiểm soát chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách:

2.1.Tập trung rà soát, phân loại, sắp xếp các dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân thành phố bố trí, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư năm 2019 có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải; ưu tiên bố trí vốn cho các công trình, dự án cấp bách và các công trình dự kiến hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm 2019.

2.2.Tăng cường theo dõi, đôn đốc các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn; phối hợp các sở - ngành chức năng và Ủy ban nhân dân quận – huyện tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc của các chủ đầu tư trong quá trình thực hiện dự án.

2.3. Thực hiện nghiêm việc xác định nguồn, nhu cầu và chi trả kinh phí thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND theo hướng dẫn của Sở Tài chính và Sở Nội vụ.

2.4.Tiếp tục mở rộng và đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa đối với các lĩnh vực sự nghiệp công trên địa bàn thành phố. Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tăng cường đôn đốc đánh giá, kiểm tra, kiểm soát, kiên quyết chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện chuyển đổi tạo động lực, thúc đẩy sự phát triển của việc cung cấp sản phẩm dịch vụ công theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công trong từng lĩnh vực.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ